

Số: /KH-UBND

P. Lê Thanh Nghị, ngày tháng 6 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho Người dân trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị

Thực hiện Kế hoạch 201/KH-UBND ngày 03/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 172/KH-SYT ngày 04/6/2026 của Sở Y tế ngày 04/6/2026 về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân phường Lê Thanh Nghị xây dựng Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn phường nhằm chủ động phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe để tư vấn, quản lý, điều trị kịp thời; góp phần nâng cao chất lượng dân số, chất lượng cuộc sống và số năm sống khỏe mạnh của Nhân dân.

- Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe toàn dân, tăng cường quản lý sức khỏe liên tục, lâu dài cho người dân gắn với hồ sơ sức khỏe điện tử và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Thực hiện hiệu quả chủ trương của Bộ Chính trị, Chính phủ, thành phố về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

##### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức khám sức khỏe phải được triển khai đồng bộ, khoa học, hiệu quả, tránh lãng phí, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; không để xảy ra tình trạng trùng lặp, chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng.

- Kết quả khám sức khỏe phải được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VneID theo quy định.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật thông tin của người dân trong quá trình thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu sức khỏe.

- Ưu tiên triển khai đối với người cao tuổi, người có công, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, người mắc bệnh mạn tính.

##### 3. Nguyên tắc triển khai

- Lấy y tế cơ sở làm nền tảng trong quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe

Nhân dân.

- Lấy phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe liên tục làm trọng tâm; kết hợp giữa khám sức khỏe định kỳ với quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Kết hợp hài hòa giữa khám sức khỏe tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với khám lưu động tại cộng đồng để bảo đảm người dân trên địa bàn phường được khám sức khỏe ít nhất 01 lần/năm.

- Gắn việc tổ chức khám sức khỏe với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 của Chính phủ và xây dựng chuyển đổi số y tế của phường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và các nguồn lực hợp pháp khác từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nguồn xã hội hóa để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Phạm vi:** Triển khai trên phạm vi toàn phường

**2. Đối tượng:** Đối tượng thực hiện là người dân cư trú trên địa bàn phường (thường trú) chưa được khám sức khỏe định kỳ trong năm theo các chương trình, chế độ khám sức khỏe bắt buộc hoặc chuyên ngành khác; trường hợp đã được khám thì dữ liệu được cập nhật để quản lý sức khỏe theo quy định. Gồm các nhóm đối tượng, xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

(1) Người có công;

(2) Người cao tuổi;

(3) Người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội;

(4) Người mắc bệnh mạn tính;

(5) Học sinh (Mầm non, Tiểu học, THCS);

(6) Các đối tượng khác không thuộc đối tượng do: người sử dụng lao động, lực lượng vũ trang hoặc các trường học quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 đã tổ chức thực hiện, gồm:

- Trẻ em dưới 18 tuổi không trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông;

- Sinh viên các Trường Đại học, học viên các Trường Cao đẳng, học viên các Trường Trung cấp, học viên các Trường dạy nghề;

- Người trên 18 tuổi là lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người không thuộc diện quản lý ngành nào.

**3. Thời gian thực hiện:** Từ năm 2026

## **III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Tổ dân phố trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường.

- Các phòng, ban, ngành, Tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được

giao chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và chính quyền địa phương trong công tác rà soát đối tượng, tổ chức khám, quản lý dữ liệu và theo dõi sức khỏe người dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị triển khai chậm tiến độ hoặc không bảo đảm yêu cầu.

## **2. Công tác rà soát, lập danh sách đối tượng**

- Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các Tổ dân phố tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách đối tượng thuộc phạm vi quản lý hoặc cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch khám sức khỏe phù hợp.

- Việc rà soát phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, không bỏ sót đối tượng; ưu tiên xác định các nhóm nguy cơ cao, người yếu thế, người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung các dữ liệu về dân cư, bảo hiểm y tế và sức khỏe nhằm phục vụ công tác quản lý, theo dõi sức khỏe người dân lâu dài.

- Tăng cường phối hợp với lực lượng công an cơ sở, tổ dân phố, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế cơ sở trong công tác rà soát, cập nhật và xác minh thông tin đối tượng.

## **3. Công tác truyền thông, tư vấn nội dung khám sức khỏe**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chủ động chăm sóc sức khỏe của người dân.

- Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở, nền tảng số, mạng xã hội chính thống và thông qua hệ thống chính trị cơ sở.

- Công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám, nhóm đối tượng ưu tiên và quy trình tham gia khám sức khỏe để người dân biết và chủ động tham gia.

- Tăng cường tư vấn trực tiếp cho người dân về phòng bệnh, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe tâm thần, quản lý bệnh không lây nhiễm và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ.

- Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID trong quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

- Kịp thời cung cấp thông tin chính thống, đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, chưa được kiểm chứng liên quan đến hoạt động khám sức khỏe và quản lý dữ liệu sức khỏe điện tử.

## **4. Tổ chức khám sức khỏe**

### **4.1. Nội dung khám sức khỏe**

- Nội dung khám sức khỏe thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, độ tuổi, giới tính, yếu tố nguy

cơ và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường các hoạt động sàng lọc, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, bệnh học đường, bệnh tâm thần, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe và một số bệnh lý phổ biến trong cộng đồng.

- Kết hợp khám sức khỏe với tư vấn phòng bệnh, tư vấn dinh dưỡng, vận động thể lực, chăm sóc sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản và hướng dẫn tự theo dõi sức khỏe tại nhà.

- Thực hiện phân loại sức khỏe, đánh giá nguy cơ bệnh tật, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cá nhân; kịp thời tư vấn, hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến đối với các trường hợp phát hiện bất thường.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe phải bảo đảm đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế và hạ tầng công nghệ thông tin theo quy định.

- Bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe với hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả khám sức khỏe của người dân.

- Khẩn trương nghiên cứu triển khai phiếu khám điện tử, chữ ký số, trả kết quả điện tử và các giải pháp chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, giảm thời gian chờ đợi cho người dân.

- Tăng cường tổ chức khám lưu động nhằm bảo đảm mọi người dân được tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe thuận lợi.

- Chủ động xây dựng phương án phân luồng, điều phối đối tượng khám phù hợp; không để xảy ra tình trạng quá tải, ùn tắc hoặc ảnh hưởng đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thường xuyên của các cơ sở y tế.

- Bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình tổ chức khám sức khỏe.

#### **4.2. Tổ chức thực hiện và địa điểm khám sức khỏe**

- Phòng Văn hóa - Xã hội phường tham mưu UBND phường trong công tác chỉ đạo, điều phối, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế phường và các đơn vị liên quan rà soát, phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai theo lộ trình ưu tiên.

- Trạm Y tế phường là cơ quan đầu mối chuyên môn, chủ trì tổ chức thực hiện hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; xây dựng phương án chuyên môn, đề xuất nội dung khám, điều phối lịch khám, phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để tổ chức khám; hướng dẫn, theo dõi, quản lý sức khỏe người dân sau khám theo quy định.

- Địa điểm khám sức khỏe:

- + Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện. Ưu tiên tổ chức tại Trạm Y tế phường khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

- + Tại địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

### **4.3. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe**

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm khám sức khỏe theo quy định và cập nhật kết quả khám ngay sau khi kết thúc khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử; chủ động phối hợp cơ quan chức năng hoặc với Trạm Y tế phường để hướng dẫn về việc cập nhật số liệu.

- Bảo đảm đầy đủ hạ tầng công nghệ thông tin và nhân lực để cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin người khám và kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng lên Hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Quá trình tổ chức thu thập, cập nhật, lưu trữ và khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, không để xảy ra tình trạng lộ, mất dữ liệu sức khỏe của người dân.

- Dữ liệu khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí của người dân phải được cập nhật đầy đủ, chính xác lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; đồng thời chuẩn hóa, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đồng bộ và khả năng liên thông giữa các hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Y tế quy định tại Quyết định số 1551/QĐ-BYT ngày 31/5/2026.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về lưu trữ hồ sơ, bảo vệ bí mật đời tư, dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng.

### **5. Quản lý, theo dõi và chuyển tuyến sau khi có kết quả**

- Người có kết quả khám bất thường được tư vấn, hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp theo quy định chuyên môn.

- Trạm Y tế phường có trách nhiệm phối hợp theo dõi, quản lý sức khỏe đối với người mắc bệnh không lây nhiễm, người có nguy cơ cao và các trường hợp cần quản lý sức khỏe liên tục tại cộng đồng.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm liên thông dữ liệu, phối hợp quản lý và theo dõi sức khỏe người dân sau khám; bảo đảm tính liên tục trong chăm sóc sức khỏe.

- Người dân được hướng dẫn tra cứu kết quả khám, lịch sử khám bệnh và thông tin sức khỏe thông qua Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

### **6. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào tiến độ thực hiện, chất lượng chuyên môn, việc cập nhật dữ liệu điện tử, quản lý sử dụng kinh phí và mức độ hài lòng của người dân.

- Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, Tổ dân phố và người đứng đầu hằng năm.

## **IV. KINH PHÍ**

### **1. Nguồn kinh phí thực hiện**

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.
- Nguồn Quỹ BHYT được thanh toán đối với các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, xét nghiệm và kỹ thuật y tế thuộc phạm vi hưởng BHYT theo quy định.
- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ

có liên quan đang triển khai theo hướng dẫn của thành phố.

- Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí**

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp tham gia hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch; không để xảy ra tình trạng trục lợi chính sách, lãng phí hoặc sử dụng kinh phí sai quy định.

- Các phòng, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động lập dự toán kinh phí hằng năm gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí theo quy định.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường**

- Tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện tại địa phương.

- Phối hợp Trạm y tế phường và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác rà soát, thống kê, lập danh sách, phân loại đối tượng trên địa bàn; xác định rõ các nhóm đối tượng ưu tiên như người cao tuổi, người thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thể, người mắc bệnh mạn tính... để tổ chức khám sức khỏe phù hợp, bảo đảm bao phủ đầy đủ, không bỏ sót đối tượng.

- Tham mưu lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe Nhân dân với các chương trình về người cao tuổi, trẻ em, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, dân số, gia đình, giáo dục, truyền thông và chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Tham mưu tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh; xây dựng phương án bảo đảm an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ và xử lý tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức khám sức khỏe tại địa phương.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất UBND phường chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

### **2. Trạm Y tế phường**

- Là đầu mối chuyên môn y tế tại địa phương; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn và các đơn vị liên quan xây dựng phương án tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng đợt khám; Thực hiện quản lý sức khỏe ban đầu, theo dõi sức khỏe người dân tại cộng đồng theo quy định.

- Phối hợp thực hiện rà soát, thống kê, lập danh sách, phân loại đối tượng thuộc diện quản lý trên địa bàn; xác định rõ các nhóm đối tượng ưu tiên như người cao tuổi, người thuộc diện chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thể, người mắc bệnh mạn tính... để tổ chức khám sức khỏe phù hợp.

- Chủ động xây dựng phương án điều phối lịch khám theo từng tổ dân phố, nhóm đối tượng; thông báo công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám để người dân biết, chủ động tham gia; bảo đảm khoa học, thuận lợi, tránh tập trung đông người và quá tải cục bộ; hướng dẫn người dân chuẩn bị thông tin, giấy tờ

cần thiết; tổ chức tư vấn, phân luồng, hỗ trợ trong quá trình khám.

- Thực hiện cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe ban đầu của người dân; Tiếp nhận, quản lý, nhập hoặc phối hợp nhập kết quả khám sức khỏe lên các hệ thống dữ liệu theo hướng dẫn; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định; thực hiện theo dõi, tư vấn sau khám, quản lý người có bệnh nền, bệnh mạn tính, yếu tố nguy cơ cao.

- Báo cáo kết quả chuyên môn, số liệu khám sức khỏe và các vấn đề phát sinh về UBND phường qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp.

### **3. Công an phường**

- Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cập nhật, xác minh thông tin dân cư phục vụ công tác lập danh sách, quản lý đối tượng khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn phường.

- Bố trí lực lượng công an phường phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các địa điểm tổ chức khám sức khỏe; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh, bảo đảm hoạt động khám sức khỏe diễn ra an toàn, thuận lợi, đúng quy định.

- Phối hợp hỗ trợ khai thác, xác thực, đối chiếu thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc định danh, xác thực, cập nhật và quản lý thông tin sức khỏe người dân trên nền tảng số và ứng dụng VNeID.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, chia sẻ và khai thác dữ liệu khám sức khỏe, hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, Số sức khỏe điện tử và các tiện ích số phục vụ công tác quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

### **4. Ban Chỉ huy quân sự phường**

- Phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức khám sức khỏe, quản lý và theo dõi sức khỏe quân nhân, lực lượng dự bị động viên và các đối tượng thuộc diện quản lý.

- Phối hợp bảo đảm lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất khi tổ chức các đợt khám sức khỏe lưu động hoặc khi có yêu cầu của UBND phường.

- Cập nhật, tổng hợp, báo cáo kết quả khám sức khỏe đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định; phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu sức khỏe trong quá trình triển khai thực hiện.

### **5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường**

- Phối hợp tham mưu bảo đảm kinh phí, điều kiện hậu cần và các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng nguồn lực phục vụ triển khai Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng kinh phí, chứng từ, thanh quyết toán đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của địa phương; tham mưu UBND phường xử lý các khó khăn về nguồn lực khi phát sinh.

### **6. Văn phòng HĐND & UBND phường**

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND phường ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi lịch làm việc,

lịch họp, lịch kiểm tra, đôn đốc của UBND phường liên quan đến công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn.

- Bảo đảm các điều kiện về phòng họp, hậu cần, cơ sở vật chất phục vụ các cuộc họp, buổi làm việc, các đợt triển khai theo chỉ đạo của UBND phường.

### **7. Các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở**

- Thực hiện rà soát, lập danh sách khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho học sinh theo quy định để tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm học 2026 - 2027.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho học sinh theo quy định.

- Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh phối hợp cung cấp thông tin, theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh sau khám; cập nhật, lưu trữ hồ sơ sức khỏe học sinh theo quy định.

### **8. Đề nghị Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Đại học Hải Dương cơ sở 2, Đại học sư phạm kỹ thuật Hưng Yên, Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương**

- Cử cán bộ đầu mối phối hợp với UBND phường trong việc rà soát, lập danh sách sinh viên tham gia khám sức khỏe định kỳ miễn phí theo quy định; phối hợp triển khai thực hiện từ đầu năm học 2026 - 2027.

- Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc sức khỏe miễn phí cho sinh viên theo quy định.

- Tuyên truyền, hướng dẫn sinh viên phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác theo dõi, quản lý sức khỏe sau khám; cập nhật, lưu trữ hồ sơ sức khỏe theo quy định.

### **9. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế phường và các tổ dân phố tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các kênh thông tin phù hợp về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ; tuyên truyền đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Thông báo kịp thời, đầy đủ lịch khám theo từng đợt; hướng dẫn người dân chuẩn bị các giấy tờ cần thiết khi tham gia khám, góp phần bảo đảm việc tổ chức khám diễn ra thuận lợi, đúng đối tượng, hiệu quả.

- Phối hợp tuyên truyền, khuyến khích người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID và các nền tảng chuyên đổi số trong theo dõi, quản lý, chăm sóc sức khỏe cá nhân.

### **10. Các Tổ dân phố trên địa bàn phường**

- Phối hợp rà soát, lập danh sách, thông tin, vận động Nhân dân thuộc các nhóm đối tượng tham gia khám; chú trọng người cao tuổi, người có công, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế và người có hoàn cảnh khó khăn.

- Thông báo công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám qua hệ thống loa truyền thanh, nhóm thông tin cộng đồng; hướng dẫn người dân chuẩn bị giấy tờ, thực hiện đúng lịch khám, bảo đảm trật tự tại điểm khám.

- Phản ánh kịp thời về UBND phường những khó khăn, vướng mắc, trường hợp người dân cần hỗ trợ đặc biệt để có biện pháp phù hợp.

### **11. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí**

- Hướng dẫn phân nhóm đối tượng ưu tiên và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân.

- Tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.

- Kết quả khám được tổng hợp và lập Sổ sức khỏe điện tử; liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe của Luật khám bệnh, chữa bệnh, Luật Phòng bệnh và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

### **12. Đề nghị Bảo hiểm xã hội cơ sở Hải Dương**

- Phối hợp rà soát, đối chiếu thông tin các đối tượng từ đủ 18 tuổi trở lên là lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người không thuộc diện quản lý của các ngành, lĩnh vực để phục vụ công tác lập danh sách khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn.

- Phối hợp hướng dẫn việc thực hiện, thanh toán chi phí khám sức khỏe (nếu có) theo phạm vi, đối tượng, mức hưởng và quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Công an phường, Trạm Y tế phường và các đơn vị liên quan trong việc hướng dẫn, hỗ trợ kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe theo quy định của pháp luật về dữ liệu y tế, bảo hiểm y tế và chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, góp phần thực hiện mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

### **13. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội**

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, Tổ dân phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân; hỗ trợ các nhóm đối tượng đặc thù tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe phù hợp.

- Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vận động quần chúng tại cơ sở trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia khám sức khỏe; chú trọng các nhóm đối tượng người cao tuổi, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế, người khuyết tật và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế.

- Phối hợp vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại cơ sở; kịp thời

phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của người dân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện lối sống lành mạnh, chủ động phòng bệnh, tham gia quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân thông qua Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị. UBND phường đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị và các Tổ dân phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội phường để tổng hợp, báo cáo UBND phường xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- UBND thành phố;
- Sở Y tế thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- BHXH cơ sở Hải Dương;
- Các cơ sở giáo dục (MN, TH, THCS);
- Đại học Kỹ thuật y tế HD, Đại học Hải Dương cơ sở 2, Đại học Sư phạm kỹ thuật Hưng Yên cơ sở 3;
- Trường Cao đẳng Dược trung ương Hải Dương;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH, TYT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Thị Hằng Nga**

**Phụ lục I**  
**Thống kê số liệu dân cư, người lao động và một số nhóm đối tượng đặc thù**  
**trên địa bàn phường Lê Thanh Nghị**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND phường)

STT	Nội dung (Số liệu tính đến tháng 31/5/2026)	Tổng số (Người)	Đơn vị cung cấp số liệu
<b>I</b>	<b>Tổng dân số trên địa bàn</b>	<b>70.311</b>	
<b>II</b>	<b>Phân chia dân số theo lứa tuổi</b>		Trạm Y tế (theo số liệu phần mềm thống kê dân số)
	Số người Từ 0 -< 6 tuổi	3.301	
	Số người Từ 6 -< 18 tuổi	13.002	
	Số người Từ 18 -< 60 tuổi	40.340	
	Số người Từ 60 -< 80 tuổi	11.461	
	Số người trên 80 tuổi	2.207	
<b>III</b>	<b>Phân chia theo các nhóm</b>		
<b>Nhóm a</b>	<b>(1) Người có công</b>	754	Phòng Văn hoá - Xã hội
	<b>(2) Người cao tuổi</b>	13.390	Trạm Y tế (Người có công đều thuộc nhóm Người cao tuổi)
	Từ đủ 60 tuổi đến dưới 80 tuổi	11.190	
	Từ đủ 80 tuổi trở lên	2.200	
	<b>Bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo...</b>	820	Phòng Văn hoá - Xã hội
	Bảo trợ xã hội	679	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
	Số người thuộc hộ nghèo	45	
	Số người thuộc hộ cận nghèo	106	
	Người mắc bệnh mạn tính	1.717	Trạm Y tế
<b>Nhóm b</b>	<b>Học sinh</b> (mầm non, Tiểu học, THCS)		Phòng Văn hoá - Xã hội
	Mầm non	4.665	
	Tiểu học	8.210	
	Trung học cơ sở	7.993	
<b>Nhóm đ</b>	<b>Đối tượng không thuộc các nhóm trên:</b> Trẻ em dưới 18 tuổi (không trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông), Lao động tự do, Người không có việc làm ổn định, Người không thuộc diện quản lý ngành nào...	10.172	

STT	Nội dung (Số liệu tính đến tháng 31/5/2026)	Tổng số (Người)	Đơn vị cung cấp số liệu
	Trẻ em dưới 18 tuổi (không trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông)	1.170	
	Sinh viên đại học, cao đẳng	5.487	Trường ĐH Hải Dương cơ sở 2, Đại học sư phạm kỹ thuật Hưng Yên cơ sở 3, Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương, Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương
	Người trên 18 tuổi: Lao động tự do, Người không có việc làm ổn định, Người không thuộc diện quản lý ngành nào...	3.515	Trạm Y tế phối hợp với các đơn vị

**Phụ lục II**  
**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**  
**CHO CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND phường)

TT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1.	Hàng năm, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của phường và theo hướng dẫn của Sở Y tế	Phòng VH-XH tham mưu UBND phường	Trạm Y tế, Các phòng, ban ngành, TDP	Kế hoạch	Tháng 12 của năm trước liền kề
2.	Cập nhật hướng dẫn chuyên môn và biểu mẫu báo cáo về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành liên quan	Văn bản hướng dẫn, biểu mẫu	Thường xuyên
3.	Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích và kết quả của khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe sàng lọc	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Phòng VH-XH, Trạm Y tế, các đoàn thể, Tổ dân phố	Tin, bài, phóng sự, tài liệu	Thường xuyên
4.	Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ	Phòng VH-XH	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công, Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị...	Hội nghị, tin, bài	Thường xuyên
5.	Tổng hợp số liệu khám sức khỏe các nhóm: Người có công, Bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo...	Phòng VH-XH	Trạm Y tế	Báo cáo số liệu đối tượng được ưu tiên	Trước 30/9 hàng năm
6.	Tổng hợp số liệu khám sức khỏe đối tượng học sinh (mầm non, Tiểu học, THCS); sinh viên các trường Cao đẳng, Đại học trên địa bàn	Phòng VH-XH	Các cơ sở giáo dục	Báo cáo số liệu HSSV	Trước 30/9 hàng năm
7.	Tổng hợp số liệu Nhóm Lao động tự do, Người không có việc làm ổn định, Người không thuộc diện quản lý ngành nào...	Phòng VH-XH	Các Tổ dân phố	Báo cáo số liệu trên địa bàn	Trước 30/9 hàng năm
8.	Rà soát đối tượng thuộc hộ nghèo/cận nghèo	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		Báo cáo số liệu đối tượng phụ trách	Trước 30/9 hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
9.	Rà soát, tổng hợp số liệu do các đơn vị gửi	Phòng VH-XH	Trạm Y tế	Báo cáo tổng hợp	Tháng 10 hàng năm
10.	Báo cáo kết quả thực hiện và dự trù kinh phí năm sau	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế hạ tầng đô thị	Báo cáo + dự toán	Trước 15/11 hàng năm
11.	Thẩm định nhu cầu kinh phí; tham mưu UBND phường bố trí dự toán	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phòng VH-XH	Dự toán ngân sách	Tháng 11-12 hàng năm
12.	Tổ chức khám sức khỏe sàng lọc cho người người dân	Phòng VH-XH, Trạm Y tế	Các cơ sở y tế đủ điều kiện	100% người dân trên địa bàn được khám sàng lọc	Trước 15/12 hàng năm
13.	Kết nối, tích hợp dữ liệu khám sức khỏe với Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID	Trạm Y tế	Công an phường	Liên thông dữ liệu khám sức khỏe trên các nền tảng số	Thường xuyên
14.	Phối hợp rà soát dữ liệu dân cư, xác minh thông tin phục vụ quản lý và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thông tin tại các điểm khám	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông tin của người dân được đảm bảo; các điểm khám sức khỏe bảo đảm về an ninh, trật tự	Hằng năm
15.	Cập nhật kết quả khám sức khỏe lên Hồ sơ sức khỏe điện tử	Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Trạm Y tế	Dữ liệu khám sức khỏe được cập nhật kịp thời	Thường xuyên
16.	Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện	Phòng VH-XH	Các phòng, ban, ngành liên quan, Tổ dân phố	Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát	Thường xuyên
17.	Rà soát, thống kê, lập danh sách đối tượng khám sức khỏe theo nhóm ưu tiên	Phòng VH-XH	Các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan	Danh sách theo nhóm đối tượng ưu tiên	Tháng 12 của năm trước liền kề
18.	Bố trí địa điểm, nhân lực hỗ trợ, điều kiện phục vụ các đợt khám sức khỏe, nhất là khám lưu động	UBND phường	Các cơ sở y tế, Trạm Y tế phường	Báo cáo	Thường xuyên

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
19.	Tổ chức cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe ban đầu của người dân	Trạm Y tế phường	Các cơ sở y tế	Dữ liệu trên nền tảng số được cập nhật	Thường xuyên
20.	Báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất nhu cầu hằng năm	Phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VH-XH, phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị	Báo cáo	Trước 01 tháng 12 hằng năm
21.	Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện	Phòng VH-XH tham mưu UBND phường	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, Tổ dân phố	Hội nghị, hội thảo, báo cáo	Hằng năm

*Các đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo; số liệu bao gồm tối thiểu: tổng số đối tượng quản lý, số người đã được khám sức khỏe, tỷ lệ, nhu cầu khám năm tiếp theo./.*